



**World Vision**

VIET NAM

For children.  
For change.  
For life.



**Annual Review**  
**2018**

MISSION

VISION

World Vision is a Christian organisation dedicated to working with children, families, and their communities worldwide to reach their full potential by tackling the causes of poverty and injustice.

OUR **VISION** FOR EVERY CHILD, **LIFE IN ALL ITS FULLNESS**;  
OUR **PRAYER** FOR EVERY HEART, **THE WILL TO MAKE IT SO.**



**21,784**

most vulnerable children  
were reached in Financial Year  
(FY) 2018.

**74,497**

registered children

**36**

long-term area programs

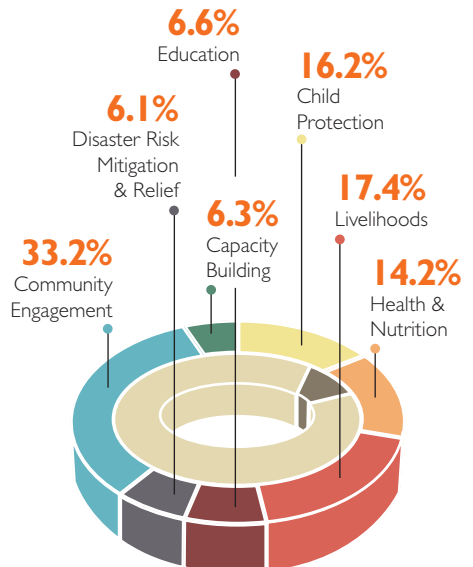
**8**

thematic grant projects



**433**

employees



**BUDGET**



**91.1%** Direct cost

**8.9%**  
Administration cost

**FY18 EXPENDITURES**

**\$17,912,905**

## CHILD PROTECTION



From FY18 to FY22, World Vision Viet Nam (WVV) has partnered with the Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs as well as local authorities and communities in 14 provinces and cities to roll out **It takes a world campaign**. During the first year of this campaign, efforts were taken to raise awareness of the harmful and long-lasting effect of physical violence on children and promote positive disciplinary measures among parents and teachers in WVV's project areas.

Besides physical violence against children, issues such as online safety, human trafficking, child marriage, child sexual abuse, and child injuries were addressed as appropriate through existing community-based platforms.

**5,972**

children participated in actions that support ending violence against children, including child forums, children clubs' activities and trainings on life skills and living values.

**48,939**

community members were reached through awareness raising sessions and trainings on positive discipline and celebrating families which aim to help foster positive and peaceful relationships in families and communities.

**49.4%**

of child protection government actors in WVV's project areas identified key child protection issues as well as their role and responsibility in preventing and responding to them. Knowledge and tools were provided to them on child rights and child protection, child abuse prevention, sexual abuse prevention, child injury prevention, home visiting model, case management, and counseling skills.



## NUTRITION



In FY18, WVV rolled out core project models that had been tightened and standardized for timely and targeted intervention to reduce malnutrition rate among children under 5 years old. Responding to the actuality of each child and family, the intervention varied with outcomes such as improved child healthcare and nutrition practices, increased accessibility of severely malnourished children to rehabilitation service, better access to clean water source, and improved hygiene practices to prevent common diseases among children.

**1,421** severely malnourished children received intensive care in nutrition rehabilitation centers, of which **434** children have been fully rehabilitated.

**3,977** pregnant mothers and caregivers of children under 2 received nutrition and infectious disease counselling.

**4,342** households had sanitation facilities constructed.

**7,872** households had access to point-of-use water treatment technologies.

**7,054** households had new handwashing facilities.

## LIVELIHOODS



Besides the continued promotion of advanced techniques in cultivation and husbandry, WVV is increasingly investing in strengthening producer groups and developing local value chains to facilitate market linkages for various local products. Microfinance service was maintained in disadvantaged areas to provide poor households with the much-needed capital for production activities. School drop-outs had access to vocational orientation and training opportunities which were organized in close collaboration with potential employers.

**17,248** farmers were trained on sustainable livestock raising and crop cultivation techniques.

**114** community groups and cooperatives were trained on business/entrepreneurial skills, **55** of which had access to new market linkages, information and opportunities.

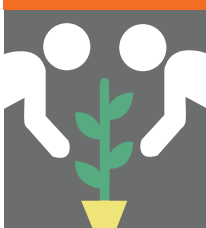
**13,619** households had access to micro-finance loans, **75%** of which are households with children. **93%** of these households (through household surveys) reported an increase in their income.

The number of Savings Groups members increased from 2,570 in September 2017 to **6,150** in September 2018.



**126** out-of-school youth received vocational training and had access to employment opportunities.

## COMMUNITY ENGAGEMENT



**14,818** community adult members participated in annual review and planning process.

**4,701** children participated in annual review process.

**997** village development boards with **7,167** members (including village leaders, heads of village mass organizations, community workers) were key implementers of child well-being intervention and leader in the process of identifying child well-being issues, analyzing its root causes, setting micro-project objectives, mobilizing local resources, and monitoring the implementation and maintenance of the projects. **227** micro-projects were implemented to address the immediate needs of children and families in their communities.

*“We are encouraged that the project has paid more attention to children and households in especially difficult circumstances than in previous years. We will give more effort to cooperate with the project to help children and their families make meaningful changes in the coming time.”*

Sung A Su, head of Village Development Board, Tua Chua district

## DISASTER RISK REDUCTION & RELIEF



**13,320** adult and children were trained on disaster risk reduction and climate change adaptation.

Food and non-food items were distributed to **12,442** adults and **11,688** children depending on their needs (e.g. rice, clean water, agricultural production input, education kit, construction materials).

**367** communities updated their disaster preparedness plans at village and commune level.

**176** rapid response teams in communities were well-prepared and ready in emergencies.

**\$391,265** was disbursed for relief efforts in 11 districts in 6 provinces across the country.

## GIFT IN KIND



**28,613** jackets and blankets were provided to 19,530 children and 3,135 adults in the Northern mountainous region (from YoungOne Corporate, Korea).

**150** bicycles were provided to children in Lac Son district, Hoa Binh province (from Wah Ha Children Product Company, Malaysia).

*“The jacket with soft fabric is very warm and suitable for my son to wear on his way to school, especially in heavy frost and strong wind. This small but precious gift encouraged him a lot to study better.”*

Giang A Vang, a parent in Van Chan district

*\* Detailed contributions of WVV to the well-being of Vietnamese children can be found in our biennial Child Well-Being Report available on [www.wvi.org/vietnam](http://www.wvi.org/vietnam).*







MISSION

VISION

Tầm nhìn Thế giới là tổ chức nhân đạo Cơ đốc, hoạt động với mục tiêu giúp đỡ trẻ em, gia đình và cộng đồng trên khắp thế giới phát huy hết tiềm năng vốn có để giải quyết căn nguyên của nghèo đói và bất công.

VÌ MỘT **CUỘC SỐNG TRỌN VẸN Ý NGHĨA** CHO MỌI TRẺ EM VÀ NHỮNG **TẤM LÒNG THIỆN CHÍ** BIẾN MONG ƯỚC ĐÓ THÀNH HIỆN THỰC.



**21.784**

trẻ dễ bị tổn thương nhất được giúp đỡ trong Năm Tài Chính (NTC) 2018.

**74.497**

trẻ đại diện trong Chương trình bảo trợ

**36**

chương trình dài hạn

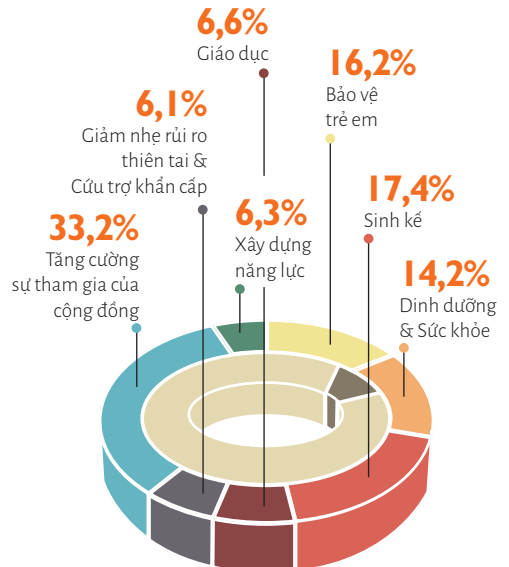
**8**

dự án chuyên sâu



**433**

nhân viên



NGÂN SÁCH



**91,1%** chi phí trực tiếp

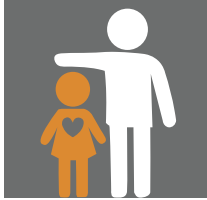
**8,9%** chi phí quản lý

CHI TIÊU NTC 2018

**\$17.912.905**



## BẢO VỆ TRẺ EM



Từ NTC 2018 đến 2022, Tầm nhìn Thế giới Việt Nam (TNTGVN) hợp tác với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, chính quyền địa phương và cộng đồng thực hiện sáng kiến **"It takes a world"** nhằm mục đích chấm dứt bạo lực thân thể đối với trẻ em trong gia đình và trường học. Các nỗ lực trong năm đầu tiên thực hiện sáng kiến tập trung nâng cao nhận thức về tác hại lâu dài của bạo lực thân thể đối với trẻ em, đồng thời giới thiệu và tập huấn cho phụ huynh và giáo viên trong dự án về các biện pháp kỷ luật tích cực để thay thế cho cách dạy trẻ truyền thống.

Ngoài bạo lực thân thể đối với trẻ em, các chủ đề như an toàn trên mạng, mua bán người, tảo hôn, xâm hại trẻ em và tai nạn thương tích ở trẻ em cũng được tiếp cận một cách phù hợp thông qua các tổ, nhóm hiện có tại cộng đồng.

**5.972**

trẻ được tham gia các hoạt động hướng đến chấm dứt bạo lực đối với trẻ em, bao gồm các diễn đàn trẻ em, các buổi sinh hoạt câu lạc bộ trẻ em, các buổi tập huấn về kỹ năng sống và giá trị sống.

**48.939**

thành viên cộng đồng được nâng cao kiến thức và được tập huấn về cách nuôi dưỡng các mối quan hệ tích cực và hài hòa trong gia đình và cộng đồng.

**49,4%**

cán bộ bảo vệ trẻ em của địa phương trong dự án của TNTGVN đã xác định ra các vấn đề chính đe dọa sự an toàn của trẻ, đồng thời nhận biết đầy đủ vai trò và trách nhiệm của mình trong việc ngăn chặn và phản ứng trước các vấn đề đó. Họ cũng được tiếp cận các kiến thức và công cụ về quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực trẻ em, phòng chống lạm dụng tình dục, phòng chống thương tích ở trẻ em, các kỹ năng trong thăm hộ, quản lý ca và tư vấn.



## DINH DƯỠNG



Trong NTC 2018, TNTGVN nhân rộng các mô hình dự án đã được hoàn thiện và tiêu chuẩn hóa để tăng cường tính kịp thời, đúng đối tượng và hiệu quả của các can thiệp dinh dưỡng nhằm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi. Các can thiệp được áp dụng phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của mỗi gia đình có trẻ, hướng tới các kết quả như nâng cao thực hành dinh dưỡng và chăm sóc trẻ, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ phục hồi cho trẻ suy dinh dưỡng nghiêm trọng, cải thiện nguồn nước sinh hoạt và tăng cường thói quen vệ sinh, góp phần giảm thiểu các bệnh thường gặp ở trẻ.

**1.421** trẻ suy dinh dưỡng nghiêm trọng được đưa đến trung tâm phục hồi dinh dưỡng tăng cường. Trong số đó, **434** trẻ đã thoát suy dinh dưỡng hoàn toàn.

**3.977** phụ nữ mang thai và người chăm sóc cho trẻ dưới 2 tuổi được tư vấn về dinh dưỡng và cách xử lý các bệnh truyền nhiễm.

**4.342** hộ gia đình đã xây nhà vệ sinh khép kín.

**7.872** hộ gia đình được hướng dẫn thực hiện các biện pháp xử lý nước sinh hoạt tại nhà.

**7.054** hộ gia đình có khu vực rửa tay cố định tại nhà.

## SINH KẾ



Bên cạnh việc thúc đẩy các kỹ thuật tiên tiến trong trồng trọt và chăn nuôi, TNTGVN tăng cường đầu tư vào việc củng cố các nhóm sản xuất và phát triển chuỗi giá trị địa phương để tạo điều kiện liên kết thị trường cho một số mặt hàng nông sản của địa phương. Dịch vụ tài chính vi mô được duy trì ở những địa bàn còn khó khăn để cung cấp vốn sản xuất cho các hộ nghèo. Thanh, thiếu niên bỏ học được định hướng và tham gia các khóa dạy nghề do TNTGVN phối hợp tổ chức cùng các nhà tuyển dụng tiềm năng.

**17.248** người nông dân được tập huấn kỹ thuật chăn nuôi và canh tác.

**114** nhóm nông dân được học các kỹ năng cần thiết trong kinh doanh, trong đó **55** nhóm đã có thông tin và cơ hội kết nối mới trên thị trường.

**13.619** hộ gia đình được hỗ trợ vay tín dụng vi mô, trong đó **75%** hộ có trẻ. **93%** hộ tham gia khảo sát cho biết thu nhập gia đình đã được cải thiện. Số thành viên nhóm tiết kiệm tăng từ 2.570 trong tháng 9/2017 lên **6.150** trong tháng 9/2018.

**126** thanh, thiếu niên bỏ học được học nghề và tiếp cận các cơ hội việc làm.



## CỘNG ĐỒNG LÀM CHỦ



**14.818** thành viên cộng đồng tham gia vào quá trình đánh giá hiệu quả chương trình và lập kế hoạch hoạt động.

**4.701** trẻ tham gia vào quá trình đánh giá hiệu quả chương trình.

**997** ban phát triển thôn bản hoạt động thường xuyên, với **7.167** thành viên đại diện cho chính quyền và các tổ chức đoàn thể tại thôn. Đây là lực lượng triển khai chính của các can thiệp hướng đến an sinh trẻ em và dẫn dắt các quá trình xác định vấn đề, phân tích nguyên nhân gốc rễ, thiết lập mục tiêu cho các sáng kiến cộng đồng, huy động nguồn lực địa phương, giám sát thực thi và duy trì kết quả của sáng kiến. **227** sáng kiến cộng đồng đã được thực hiện để đáp ứng các nhu cầu cấp thiết của trẻ và gia đình.

**“Chúng tôi rất mừng khi thấy Dự án ngày càng dành nhiều sự quan tâm hơn đến trẻ em và gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Ban phát triển thôn sẽ hợp tác với Dự án tốt hơn nữa để giúp trẻ em và gia đình đạt được nhiều kết quả tích cực trong thời gian tới. ”**

Anh **Sùng A Sủ**, trưởng một Ban phát triển thôn tại huyện Tủa Chùa

**GIẢM NHẸ RỦI RO  
THIÊN TAI & CỨU  
TRỢ KHẨN CẤP**



**13.320** người lớn và trẻ em được tập huấn về giảm thiểu rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

**12.442** người lớn và **11.688** trẻ em được hỗ trợ các nhu yếu phẩm phù hợp với nhu cầu (như gạo, nước sạch, bộ đồ dùng học tập, vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất).

**367** cộng đồng đã cập nhật kế hoạch phòng ngừa rủi ro thiên tai cấp thôn và cấp xã.

**176** đội phản ứng nhanh tại cộng đồng sẵn sàng ứng phó trong trường hợp khẩn cấp.

**\$391.265** đã được sử dụng cho công tác cứu trợ khẩn cấp tại 11 huyện thuộc 6 tỉnh thành trên cả nước.

**VIỆN TRỢ BẰNG  
HÀNG HÓA**



**28.613** áo khoác và chăn bông được tặng cho 19.530 trẻ em và 3.135 người lớn ở khu vực miền núi phía Bắc (quà của Tập đoàn YoungOne, Hàn Quốc).

**150** chiếc xe đạp được tặng cho trẻ em tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (quà của Công ty Wah Ha, Malaysia).

**“Áo con tôi được nhận rất mềm và ấm, thích hợp với thời tiết nhiều sương giá và gió lớn trên đường đi học. Quà nhỏ nhưng ý nghĩa nên đã khích lệ cháu rất nhiều để đi học chăm chỉ hơn.”**

Anh **Giàng A Vang**, một phụ huynh ở huyện Văn Chấn

*\* Các đóng góp của TNTGVN cho an sinh trẻ em được trình bày cụ thể trong Báo cáo An sinh Trẻ em, phát hành định kỳ 2 năm. Truy cập [www.wvi.org/vietnam](http://www.wvi.org/vietnam) để biết thêm chi tiết.*





Floor 9  
Mercury Building  
444 Hoang Hoa Tham  
Hanoi



(84)2439439920



(84)2439439921



[www.facebook.com/worldvisioninvietnam](https://www.facebook.com/worldvisioninvietnam)



[www.wvi.org/vietnam](http://www.wvi.org/vietnam)